

## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ I - MÔN: ĐỊA 8 - NĂM HỌC: 2019- 2020

### **Bài 8: Tình hình phát triển NN các nước châu Á.**

#### **1. Nông nghiệp:**

1. Khu vực khí hậu gió mùa: Cây trồng: Lúa gạo, lúa mì, ngô, chè, cao su. Vật nuôi: trâu, bò, lợn, gia cầm.
  2. Khu vực khí hậu lục địa: Cây trồng: Lúa mì, ngô, chè, chà là, bông. Vật nuôi: dê, bò, cừu, ngựa.
- Thành tựu: + Chiếm 93% sản lượng lúa gạo và 39% sản lượng lúa mì toàn thế giới.
  - + Ấn Độ, Trung Quốc là những nước sản xuất lương thực đạt kết quả vượt bậc.
  - + Thái Lan, Việt Nam: xuất khẩu lúa gạo hàng đầu thế giới.

### **Bài 9: Khu vực Tây Nam Á**

1/ Đặc điểm tự nhiên: Địa hình: chủ yếu là núi và cao nguyên, phân bố thành ba khu vực địa hình:

2/ Đặc điểm dân cư, kinh tế, chính trị

a. Dân cư: phần lớn là người Ả-rập, theo đạo Hồi

b. Kinh tế: chủ yếu khai thác và chế biến dầu mỏ để xuất khẩu (chiếm khoảng 1/3 sản lượng dầu thế giới)

c. Chính trị: không ổn định do vị trí chiến lược quan trọng và nguồn tài nguyên giàu có.

### **Bài 10: Tự nhiên khu vực Nam Á**

a. Địa hình: có 3 miền địa hình chính :

- Phía bắc là dãy Hy-ma-lay-a hùng vĩ, chạy hướng TB- ĐN gần 2600km. Đây là ranh giới khí hậu giữa hai khu vực Trung Á và Nam Á ( **giải thích:** Mùa đông dãy Hy-ma-lay-a chắn khối không khí lạnh từ Trung Á tràn xuống nên Nam Á ấm hơn. Mùa hạ dãy Hy-ma-lay-a chắn gió tây nam gây mưa lớn trên sườn phía nam )
- Ở giữa là đồng bằng Ấn- Hằng rộng lớn chạy từ bờ biển A-rập đến vịnh Ben-gan hơn 3000 km
- Phía nam là sơn nguyên Đê-can tương đối thấp và bằng phẳng. Hai rìa phía đông và phía tây là các dãy Gát Đông và Gát Tây

b. Khí hậu: phần lớn có khí hậu nhiệt đới gió mùa. Vùng tây bắc Ấn Độ và Pa- ki- xtan có khí hậu nhiệt đới khô.

### **Bài 12: Đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Á.**

1. Địa hình:

\_ Phần đất liền:

- + Phía tây Trung Quốc: có nhiều núi cao ( Thiên Sơn, Côn Luân), sơn nguyên đồ sộ ( Tây Tạng, Hoàng Thổ) và các bồn địa rộng ( Duy ngô Nhĩ, Ta-rim).
- + Phía đông TQ và bán đảo Triều Tiên là vùng đồi núi thấp xen các đồng bằng rộng ( Hoa Bắc, Hoa Trung).
- Phần hải đảo: là miền núi trẻ có nhiều động đất và núi lửa ( Phú Sĩ- 3776m).

2. Khí hậu và cảnh quan:

a. Phía đông phần đất liền và hải đảo:

- Khí hậu gió mùa ẩm: Mùa đông khô lạnh- Mùa hạ mát, ẩm, mưa nhiều.
- Cảnh quan: chủ yếu là rừng

b. Phía tây phần đất liền:

- Khí hậu lục địa quanh năm khô hạn
- Cảnh quan: thảo nguyên khô, bán hoang mạc, hoang mạc.

### **Bài 13: Tình hình phát triển kinh tế- xã hội một số quốc gia khu vực Đông Á:**

1. Nhật Bản: Nước công nghiệp phát triển cao

- Là cường quốc kinh tế đứng thứ hai thế giới ( sau Hoa Kỳ)
- Có các ngành CN hàng đầu thế giới: Chế tạo ô tô, tàu biển, điện tử, sản xuất hàng tiêu dùng.
- Sản phẩm CN được ưa chuộng và bán rộng rãi trên thế giới.

b. Trung Quốc: Nền kinh tế phát triển nhanh và đầy tiềm năng nhờ chính sách cải cách, mở cửa, nguồn lao động dồi dào, tài nguyên phong phú.

- Những thành tựu:

- + Nền NN phát triển nhanh và tương đối toàn diện giải quyết tốt vấn đề lương thực thực phẩm cho nhân dân.
- + Nền CN phát triển nhanh và hoàn chỉnh, có một số ngành CN hiện đại ( điện tử, cơ khí chính xác, nguyên tử, hàng không vũ trụ).
- + Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và ổn định ( > 7%)
- + Sản lượng nhiều ngành như lương thực, than, điện năng hàng đầu thế giới.

#### **Bài tập:**

- Vẽ biểu đồ tròn thể hiện cơ cấu kinh tế (GDP) của Ấn Độ.
- Nhận xét về sự chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế ? Sự chuyển dịch đó phản ánh điều gì?
  - + Cơ cấu ngành kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tỉ trọng Nông- Lâm- Thủy sản, tăng tỉ trọng Công nghiệp- Xây dựng và dịch vụ
  - + Sự chuyển dịch đó phản ánh xu hướng phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

